

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày: 11/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Đô

2. Bà Vũ Thị Toan

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Hải Đ, sinh ngày 21/10/2002 tại xã LX, huyện T, tỉnh Hưng Yên; trú tại: Thôn GL, xã LX, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con bà Vũ Thị T, không biết bố đẻ bị cáo là ai; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/3/2020 đến nay “*có mặt tại phiên tòa*”

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Vũ Thị T, sinh năm 1972 (mẹ đẻ bị cáo); Nơi cư trú: Thôn GL, xã LX, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*có mặt*”.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Đức Lãng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên “*có mặt*”.

Bị hại: Bà Hoàng Thị Kh, sinh năm 1953 “*vắng mặt*”.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1953 (chồng bà Kh); Nơi cư trú: Thôn GL, xã LX, huyện T, tỉnh Hưng Yên là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 03/9/2020) “*có mặt*”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Vũ Văn H, sinh năm 1953; Địa chỉ: Thôn GL, xã LX, huyện T, tỉnh Hưng Yên “*có mặt*”.

- Anh Nguyễn Hữu S, sinh năm 1994; Địa chỉ: xã ND, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

Người làm chứng:

- Anh Phạm Vũ D, sinh năm 2004 “*vắng mặt*”

- Bà Vũ Thị T, sinh năm 1972 “*có mặt*”

Đều có địa chỉ : Thôn GL, xã LX, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/6/2019, Vũ Hải Đ điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu FLYAMAHA, dung tích 49 cm³, BKS 89AA- 100.67 chở em ruột là Phạm Vũ D sinh năm 2004 đi trên đường bê tông thôn GL, xã LX, huyện T hướng từ cuối thôn về đầu thôn. Trên đường đi, Đ thấy phía trước mặt cách khoảng 20m là bà Hoàng Thị Kh ở cùng thôn đang điều khiển xe đạp đi hướng ngược chiều bên trái đường của bà Kh. Khi điều khiển xe gần đến bà Kh, Đ đánh lái xe sang trái theo chiều đi của mình để tránh thì dẫn đến va chạm với xe đạp do bà Kh điều khiển tại phần đường bên trái đường theo chiều đi của Đ. Hậu quả bà Kh bị thương được đưa đến Trung tâm y tế huyện Tiên Lữ cấp cứu sau đó chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên điều trị.

Khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được đổ bê tông bằng phẳng, mặt đường rộng 2m60. Điểm mốc cố định là cột điện ký hiệu ĐL Phù Tiên 1.1.11.1.7 BA Giai Lệ bên phải đường theo chiều từ cuối thôn GL đi đầu thôn GL. Ký hiệu (1) là vết trượt màu đen chiều từ đầu thôn đi cuối thôn GL kích thước (0m92 x 0m06). Đầu vết cách mép đường bên phải 2m15, cách điểm mốc 6m30. Cuối vết cách mép đường bên phải là 2m15, cách đầu vết (2) là 2m90. Ký hiệu (2) là vết cào xước đứt đoạn chiều từ cuối thôn đi đầu Thôn GL kích thước (2m15 x 0m01). Đầu vết cách mép đường bên phải là 2m20, cách đầu vết (3) là 0m62. Cuối vết cách mép đường bên phải là 2m30. Ký hiệu (3) là vết cào xước đứt đoạn chiều từ cuối thôn đi đầu Thôn GL kích thước (2m17 x 0m03). Đầu vết cách mép đường bên phải là 2m07. Cuối vết cách mép đường bên phải là 2m20, cách đầu vết (4) là 0m60. Ký hiệu (4) là vết cào xước đứt đoạn chiều từ cuối thôn đi đầu Thôn GL kích thước (1m75 x 0m01). Đầu vết cách mép đường bên phải là 1m63, cách đầu vết (5) là 0m32. Cuối vết cách mép đường bên phải là 1m48. Ký hiệu (5) là vết cào xước đứt đoạn chiều từ cuối thôn đi đầu Thôn GL kích thước (1m50 x 0m01). Đầu vết cách mép đường bên phải là 1m79, cách cuối vết (3) là 0m60. Cuối vết cách mép đường bên phải là 1m60. Ký hiệu (6) là vùng máu có kích thước (1m30 x 0m80), tâm vùng cách mép đường bên phải là 1m; cách đầu vết (4) là 1m40. Ký hiệu (7) là vết cào xước có kích thước (0m52 x 0m02) có chiều từ cuối thôn đi đầu thôn GL. Đầu vết cách mép đường bên phải là 2m10, cách cuối (5) là 1m54. Cuối vết cách mép đường bên phải là 2m10. (Bút lục số: 19- 20)

Khám nghiệm phương tiện xe gắn máy màu sơn xanh, BKS 89AA- 100.67 có kích thước (1m80 x 0m65 x 1m25): Mặt ngoài tay gương phía bên phải người điều khiển để lại vết trượt mài mòn kim loại kích thước (0m03 x 0m02) có chiều từ trước về sau, mặt gương bị nứt có kích thước (0m10 x 0m10); Ốp nhựa bảo vệ đèn xin nhan phía bên phải có để lại vết trượt xước mài mòn kích thước (0m05 x 0m05), chiều từ trước về sau; Mặt ngoài phía trước đầu núm tay phanh phía bên phải có để

lại vết trượt xước mài mòn kích thước (0m01 x 00m01) chiều từ trái sang phải; Mặt ngoài bàn đạp phanh sau để lại vết trượt xước kích thước (0m03 x 0m01) có chiều từ trước về sau; Mặt ngoài bên trái lốp xe phía trước có để lại vết chùi rách kích thước (0m07 x 0m03) có chiều từ trước về sau. Phần bị rách kích thước (0m01 x 0m005), đầu vết cách chân van 0m45; Tại vành xe bên trái bánh xe phía trước để lại vết trượt làm sáng kim loại kích thước (0m04 x 0m005) có chiều từ trước về sau, trên vết có để lại vết bám dính màu xanh (kiểu màu sơn xe đạp); Mặt ngoài giá đỡ giò xe để lại vết trượt xước (0m02 x 0m01) có chiều từ trái sang phải.

Khám nghiệm phương tiện xe đạp mini màu xanh kích thước (1m65 x 0m50 x 0m95): Trục bánh xe phía trước bị đẩy cong từ phải sang trái lệch so với vị trí ban đầu khoảng 15°; Mặt ngoài bên trái khung xe có để lại vết chùi kích thước (0m12 x 0m03) có chiều từ trước về sau, trên vết có để lại chất màu đen (dạng cao su). Tại vết chùi có để lại vết trượt xước làm mài mòn sơn có kích thước (0m06 x 0m01). Hệ thống lái không còn tác dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 16/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: Giá trị thiệt hại của chiếc xe gắn máy BKS 89AA - 100.67 là 190.000 đồng; giá trị thiệt hại của chiếc xe đạp mini màu xanh là 100.000 đồng.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số 03 ngày 05/02/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hưng Yên kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: 01 vết sẹo nhỏ vùng trên cung lông mày trái, 01 vết sẹo dọc đường trắng giữa dưới rốn, sẹo do phẫu thuật ổ bụng khâu bằng quang; Máu tụ dưới màng cứng thùy thái dương trái, chảy máu màng mềm, dập não thủy đỉnh phải, kích thước ~ 05mm, không di chứng thần kinh; Vỡ xương chẩm trái lan sang xương chẩm phải vào lỗ chẩm, vỡ thành sau ngoài xoang hàm trái không di lệch, vỡ trần hốc mắt phải; Gãy ngang xương mu trái, tổn thương bằng quang. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên tại thời điểm giám định là 82%. Cơ chế hình thành thương tích là do va đập rất mạnh với nền cứng hoặc vật cứng gây lên.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe gắn máy nhãn hiệu FLYAMAHA, dung tích 49 cm³, BKS 89AA - 100.67 là xe của anh Nguyễn Hữu S, sinh năm 1994 ở xã ND, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên. Tại thời điểm phạm tội, Vũ Hải Đ đủ điều kiện điều khiển xe gắn máy BKS 89AA-10067 theo quy định tại Điều 60 Luật giao thông đường bộ nên không có căn cứ xử lý anh S về tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Bà Hoàng Thị Kh yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 250.000.000đ chữa trị thương tích. Đối với xe gắn máy BKS 89AA-10067, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã trả lại cho anh Nguyễn Hữu S, anh S không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với xe đạp mini màu xanh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã trả cho bà Kh. Bà Hoàng Thị Kh yêu cầu bị cáo Vũ Hải Đ phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-TL ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Vũ Hải Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận điều khiển xe gắn máy dung tích 49cm³ chở em ruột trên đường làng Thôn GL, xã LX do đi về bên phải theo chiều đường của mình để tránh Bà Hoàng Thị Kh đi xe đạp ngược chiều nên đã va chạm với bà Kh tại phần đường bên trái theo chiều đi của bị cáo. Hành vi tránh xe đi ngược chiều của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm bà Kh bị thương tích 82% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm b Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng được tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã LX, huyện T, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự giải quyết với nhau xong và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã được cơ quan điều tra xử lý đúng pháp luật nên không đề cập. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Vũ Hải Đ tự bào chữa: Nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ xác định bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo bà Vũ Thị T xác định Vũ Hải Đ là người có lỗi chính dẫn đến tai nạn làm cả hai bên bị thương tích, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bị cáo phải học tại trường phục hồi chức năng huyện Tiên Lữ ba năm hạn chế một phần về thể chất và trí tuệ, không có khả năng lo được số tiền 250.000.000đ như gia đình bị hại yêu cầu, chỉ vay mượn được số tiền 10.000.000đ bồi thường khắc phục một phần hậu quả, còn lại xin gia đình bà Kh.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo như luận tội của Kiểm sát viên nhưng cho rằng mức án đối với bị cáo là nặng, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Vũ Văn H xác định vụ việc tai nạn là điều không mong muốn, bị cáo và gia đình đã thành khẩn nhận ra lỗi của mình, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình số tiền 10.000.000đ (mười

triệu đồng), do hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, đã nhận thức được trách nhiệm gây ra tai nạn, biết ăn năn hối lỗi nên gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự nữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường ngày 25/02/2020; biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn; kết luận giám định pháp y; lời khai của bị hại; người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 16/6/2019 tại đường bê tông thôn GL, xã LX, huyện T, tỉnh Hưng Yên, Vũ Hải Đ điều khiển xe gắn máy dung tích 49cm³ BKS 89AA-10067 lưu thông trên đường thôn do không điều khiển xe đi về bên phải theo chiều đi của mình để tránh bà Hoàng Thị Kh điều khiển xe đạp đi ngược chiều nên đã va chạm với bà Kh tại phần đường bên trái theo chiều đi của Đ. Hậu quả bà Kh bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể 82%, giá trị thiệt hại của xe đạp là 100.000đ. Hành vi điều khiển xe gắn máy đi bên trái đường để tránh xe ngược chiều của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, điều khiển xe gắn máy vi phạm quy tắc giao thông đường bộ gây thương tích cho bà Hoàng Thị Kh với tỉ lệ thương tật 82% đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội và đưa ra xét xử là người dưới 18 tuổi nên bị cáo được áp

dụng các điều luật tại chương XII Bộ luật Hình sự về những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi cân nhắc quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, HĐXX xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, khi phạm tội và đưa ra xét xử là người dưới 18 tuổi nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Việc anh Nguyễn Hữu S, sinh năm 1994 ở xã ND, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên cho bị cáo mượn xe gắn máy nhãn hiệu FLYAMAHA, dung tích 49 cm³, BKS 89AA - 100.67 để tham gia giao thông, nhưng tại thời điểm phạm tội Vũ Hải Đ đủ điều kiện điều khiển xe gắn máy BKS 89AA-10067 theo quy định tại Điều 60 Luật giao thông đường bộ nên không có căn cứ xử lý anh S về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu, đề nghị gì. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo và đại diện gia đình bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với xe gắn máy BKS 89AA-10067 và xe đạp mini màu xanh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã trả lại cho anh Nguyễn Hữu S và bà Hoàng Thị Kh. Anh S, bà Kh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Việc xử lý các vật chứng trên của Cơ quan điều tra là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về áp dụng mức hình phạt là quá nhẹ, không mang tính chất răn đe, giáo dục nên không được HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hải Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hải Đ 01 năm tù (*một năm tù*) cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm (*hai năm*) được tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LX, huyện T, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại; vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- UBND xã LX;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang